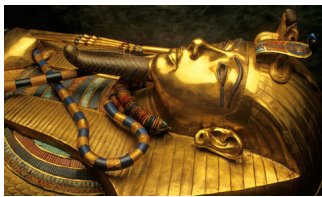


Tại Ai Cập, các Pharaoh là hiện thân của quyền lực tối cao trên mặt đất. Họ được biết đến với sự giàu có, hùng mạnh và cuộc đời nhàn hạ.

Tutankhamun - Pharaoh trẻ nhất của Ai Cập thời cổ đại



Tutankhamun - vị Pharaoh trẻ nhất của Ai Cập thời cổ đại. Nebkheperure Tutankhaten Tutankhamun, được biết đến với cái tên Tutankhamun hoặc Vua Tut, là con trai của Pharaoh Akhenaten và em gái của Pharaoh Akhenaten, người hiện cho xác định được tên, chứ được biết đến với biệt danh “The Younger Lady”;

Ông sinh năm 1341 trước Công nguyên và qua đời năm 1323 trước Công nguyên. Ông là Pharaoh Ai Cập của vương triều thứ 18 thời Tân Vương Quốc. Ông lên ngôi vua vào năm 9 tuổi, cai trị trong 10 năm, và qua đời khi chỉ mới 19, nên còn được gọi là vị vua thiếu niên.

Howard Carter và George Herbert, Earl Carnarvon V, phát hiện ra lăng mộ của vua Tut vào năm 1922 gần nhai nguyên vẹn. Xác ướp Tutankhamun và các đồ tùy táng trong lăng mộ của ông được trưng bày ở nhiều nơi như Pháp, Mỹ, Đức, Nhật Bản, Australia, và nhiều nơi khác.

Trong triển lãm của Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan tại Mỹ tổ chức diễn ra 17/11/1976 và 15/4/1979, xác ướp của vua Tut được hơn 8 triệu người khác viếng thăm. Trong năm 1977 của cuốn sách “Khám phá lăng mộ Tutankhamun”, Jon Manchip White đã viết: “Đây là vị Pharaoh khi còn sống ít được biết đến nay khi đã chết lại trở nên nổi tiếng”.

Rameses II



Rameses II là con của Pharaoh Seti I và Hoàng hậu Tuva, sinh năm 1300 trước Công nguyên. Không giống như vua Tut, ông sống rất lâu và qua đời trong năm 1213 trước Công nguyên, hưởng thọ 87 tuổi.

Rameses II là Pharaoh Ai Cập thứ ba thuộc vương triều thứ 19 và còn được người đời biết đến với cái tên là Rameses Đại đế. Ông được vinh danh như các nhà khoa học và Kỹ sư Công nghệ, Ai Cập vĩ đại, tôn quý và hùng mạnh nhất. Ông lên ngôi khi mới vừa đi học tu nghiệp. Ông nổi tiếng với các di tích lớn được xây dựng lúc ông còn trẻ, bao gồm các ngôi đền Abu Simbel, Abydos, Ramesseum, Luxor, và Karnak. Rameses có rất nhiều con. Tuy không biết con số chính xác, nhưng các nhà Ai Cập học cho rằng ông có hơn 44 người con trai và hơn 40 con gái.

Narmer



Theo nghiên cứu nhà Ai Cập học suy đoán, Narmer là vị vua đầu tiên thống nhất Ai Cập, thuộc vương triều đầu tiên khoảng 31 trước Công nguyên. James E. Quibell đã phát hiện ra “Tomb Narmer” nằm ở phía nam vào năm 1888.

“Tomb Narmer” là một tác phẩm điêu khắc trên đá vôi từ một vách núi và là phát hiện nằm ở phía nam của Quibell. Tomb Narmer này đã mô tả Narmer như vị Pharaoh đầu tiên thống nhất Ai Cập. Lăng mộ của Narmer bao gồm hai phòng liệm nằm trong vùng lân cận với lăng mộ Ka.

Djoser



Djoser là con trai của vua Khasekhemwy và nữ hoàng Nimaethap. Ông là vị vua của vương triều thứ 3 năm 2670 trước Công nguyên. Ông là người nối ngôi Khasekhemwy và là vị vua tiên khởi của Sekhemkhet.

Ông nổi tiếng với công trình kim tự tháp bậc thang do kiến trúc sư Imhotep thiết kế và xây dựng khi ông trẻ tuổi. Djoser được chôn cất trong kim tự tháp nổi tiếng này. Các bậc thềm bằng đá vôi sơn màu trong lăng mộ ông hiện được bảo quản tại Bảo tàng Ai Cập ở Cairo. Chúng là một trong những bậc thềm Ai Cập cổ xưa nhất có kích thước bằng đá vôi tốt nhất. Các bậc thềm này được khai quật phát hiện vào năm 1924. Người ta đã làm một bản sao thạch cao của bậc thềm này và trưng bày ở vị trí khai quật được nó tại Saqqara.

Khufu



Khufu là con trai của Pharaoh Sneferu và là Nữ hoàng Hetepheres I. Ông là Pharaoh thứ hai của triều vua thứ 4, trị vì khoảng năm 2589-2566 trước Công nguyên. Ông đã cho xây dựng công trình kim tự tháp Giza là một trong bảy kỳ quan thế giới cổ đại.

Tất cả các bằng chứng của Khufu và phù điêu khác liên quan đến ông đã được tìm thấy ở Abydos, hoặc trong tình trạng hư hỏng. Bằng chứng nguyên vẹn duy nhất về Khufu làm bằng ngà voi dài tám ba inch phát hiện trong một ngôi đền ở Abydos vào năm 1903. Khufu đã được nhắc đến trong "Westcar Papyrus," một cuốn sách nói về phép thuật và bùa phép thuộc Vương triều thứ 3.

Userkaf



Cái tên "Userkaf," có nghĩa là linh hồn hùng mạnh. Ông là Pharaoh sáng lập Vương triều thứ năm của Ai Cập, và cũng là người đầu tiên bắt đầu xây dựng ngôi đền một trong

Abusir. Ông trị vì từ năm 2494 trước Công nguyên đến năm 2487 trước Công nguyên. Ông đã cho xây dựng kim tự tháp Userkaf, nên sau này ông được chôn cất.

Đến thời điểm trước khi ông từ trần Abugorab phát hiện nên được Richard Lepsius trong thế kỷ 19, được Ludwig Borchardt nghiên cứu trong thế kỷ 20, và được Herbert Ricke khai quật vào năm 1954. Naguib Mahfouz, người mang giải Nobel về văn học Ai Cập cũng xuất bản một câu chuyện liên quan đến Userkaf trong năm 1934. Cuốn sách này tên là “AFW al-malik Userkaf: uqsusa misriya” và theo nhà Raymond Stock thì mục đích thì của cuốn sách có nghĩa là: Sự tha thứ của vua Userkaf.

Nebhepetre Mentuhotep II



Nebhepetre Mentuhotep II là con của Intef III và Iah. Ông sinh năm 2061 trước Công nguyên và qua đời năm 2010 trước Công nguyên. Ông là một Pharaoh thuộc vương triều thứ 11. Thời gian trị vì của ông là 51 năm (2061-2010 trước Công nguyên). Mentuhotep II có nhiều người vợ trong đó có nữ hoàng Neferu II với cái tên có nghĩa là “người đẹp nhất”, Kawit - “vợ yêu của nhà vua”.

Bên bà phi của ông tên là Sadeh, Ashayet, Henhenet, và Kemsit. Họ được là những bà vợ xinh đẹp của Nebhepetre Mentuhotep II. Khi Pharaoh băng hà, nữ hoàng Neferu II được chôn cất cùng với ông trong lăng mộ tại Deir-el-Bahri, và bên người còn lại được chôn cất trong một huyệt chung với những người khác của ngôi đền Mentuhotep II.

Khakhaure Senusret III



Khakhaure Senusret III là con cả Pharaoh Senusret II và vợ Khnemmetneferhedjet I. Ông có hai người vợ, Khenemetneferhedjet I và Neferthenut, họ được chôn cất ở khu lân cận kim tự tháp lăng mộ của nhà vua ở Dahshur.

Ông trị vì khoảng năm 1878-1839 trước Công nguyên và là Pharaoh thứ 5 của vương triều thứ 12 thuộc thời kỳ Trung Vương quốc. Ông được biết đến là người đã cho xây dựng kênh đào Senostris. Ông còn nổi tiếng với các pháo đài hùng vĩ như Buhen, Toshka, Semna, và Uronatri.

Trong thời gian trị vì, ông đã mở rộng lãnh thổ của đất nước nhiều hơn với các chiến thắng, “Người đi đầu tranh cho ta, người bị bỏ rơi lãnh thổ do ta khai phá thì mới đúng là người đi đầu của ta. Còn người không thoái thác trách nhiệm, không chiến đấu cho vương quốc thì không phải là con do ta sinh ra”.

Akhenaten

